

Số: TVHN-310/DBQG

Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

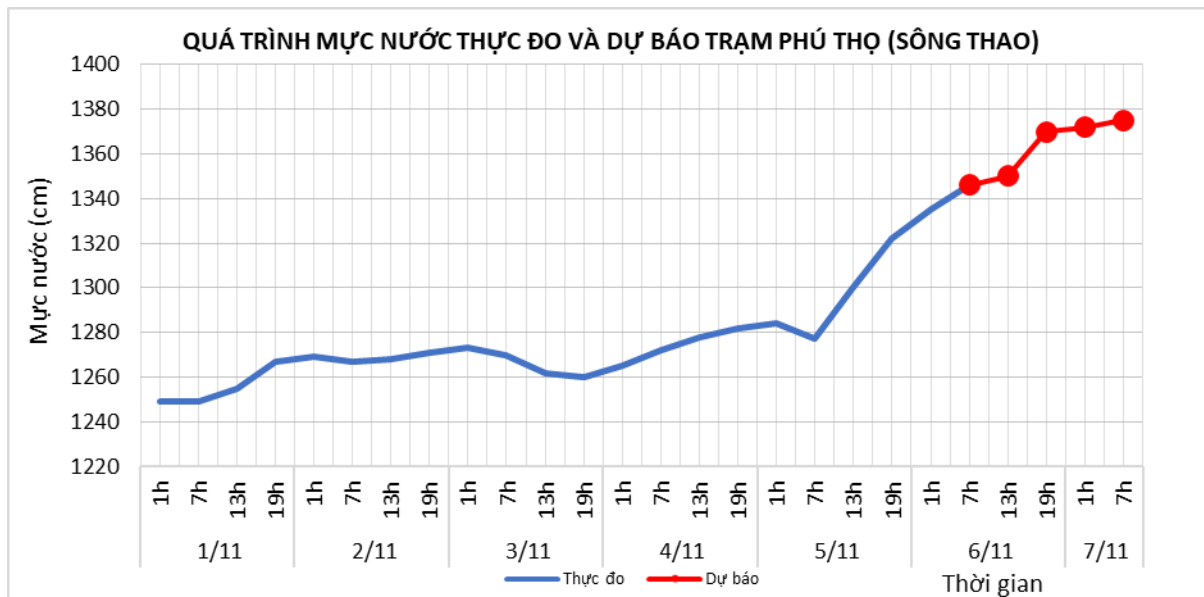
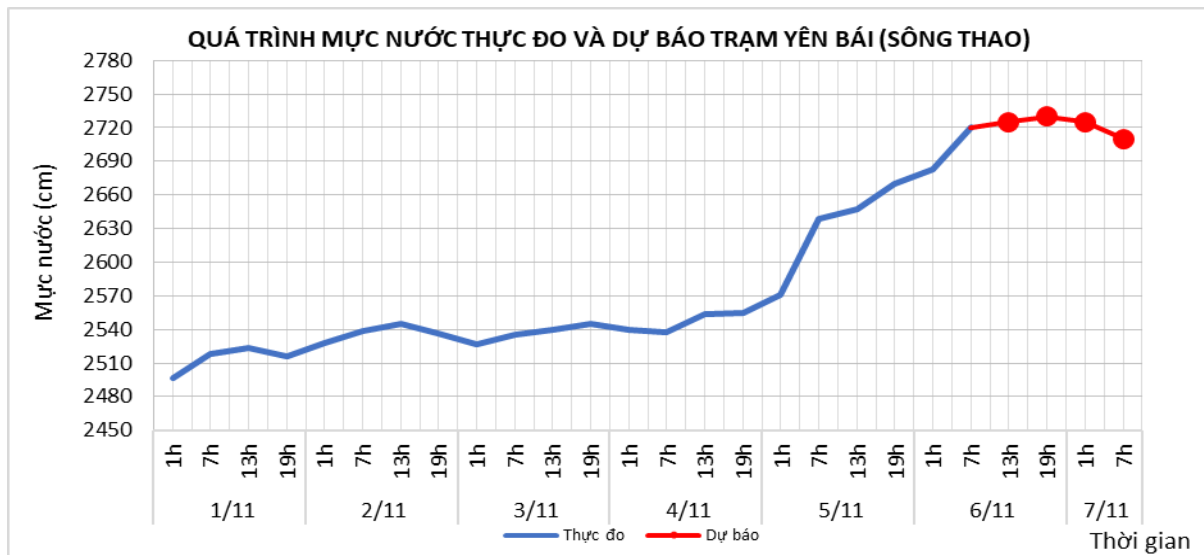
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, Phú Thọ sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên.



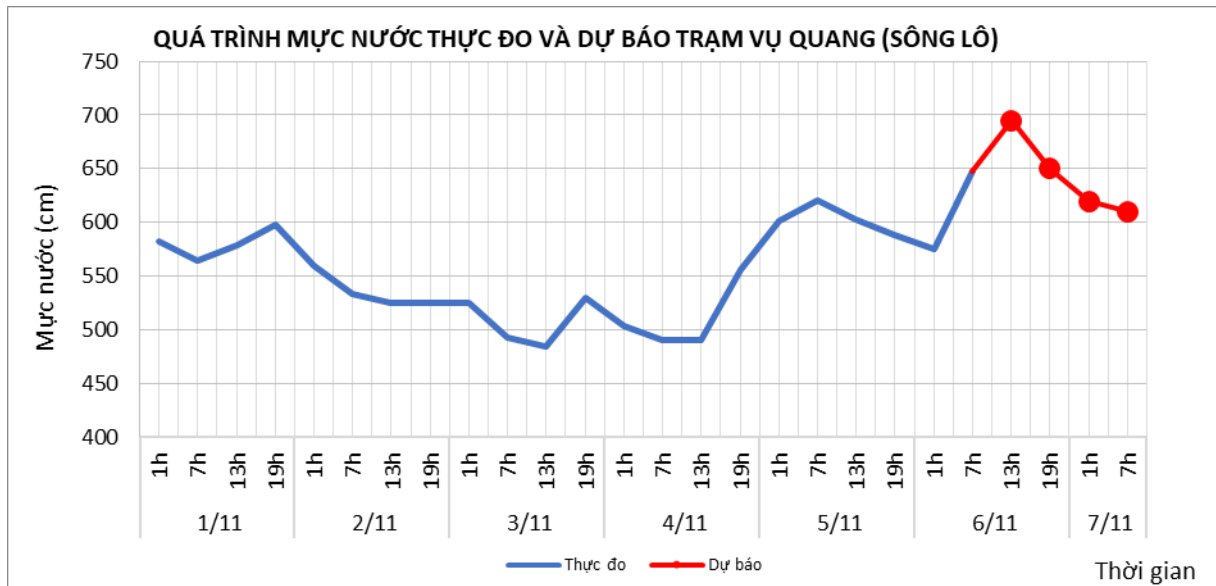
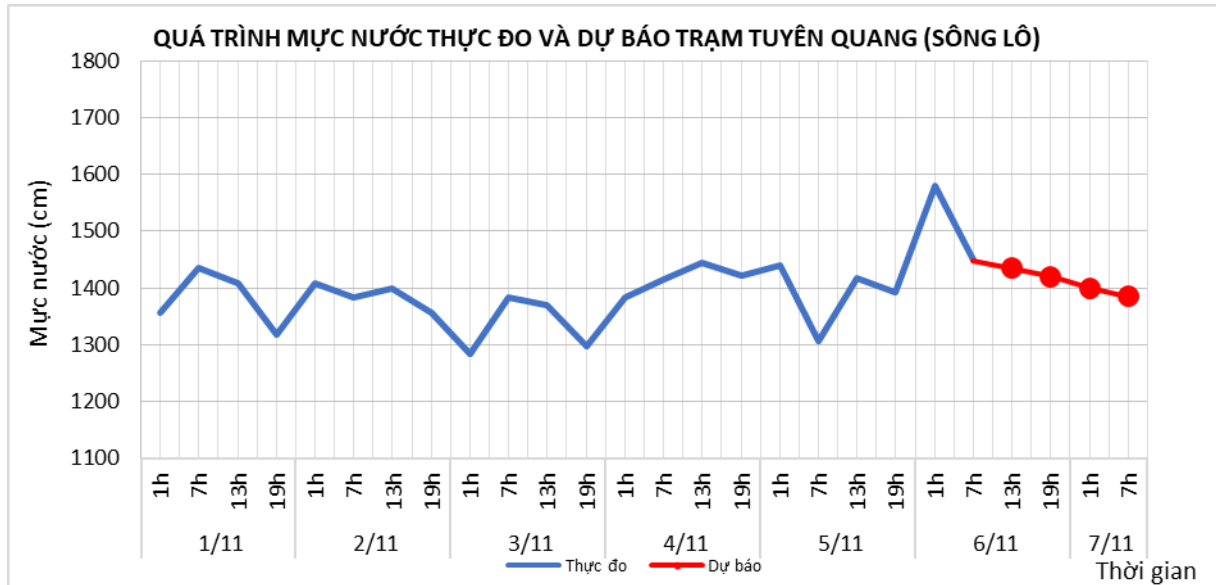
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên (thủy điện Tuyên Quang hiện đang mở 1 cửa xả).

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



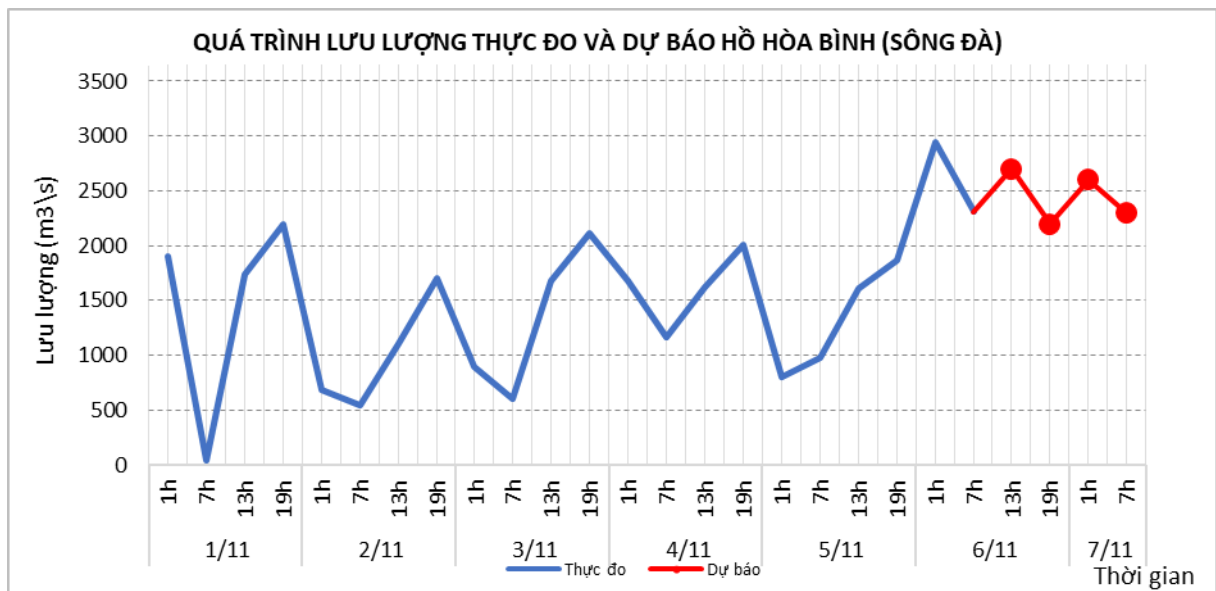
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



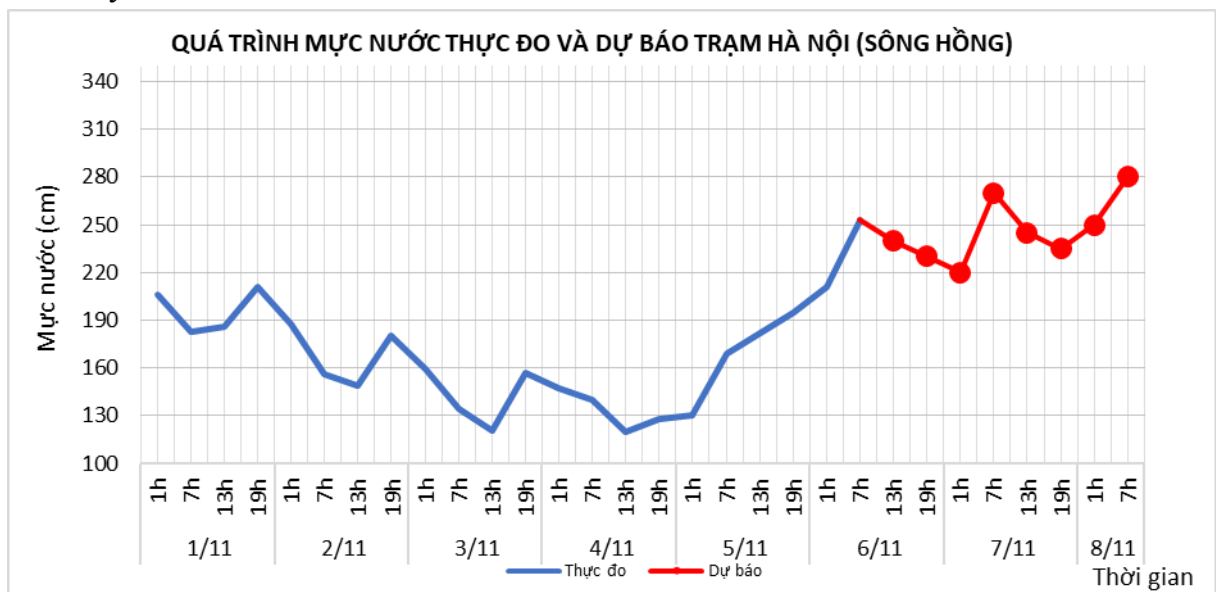
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

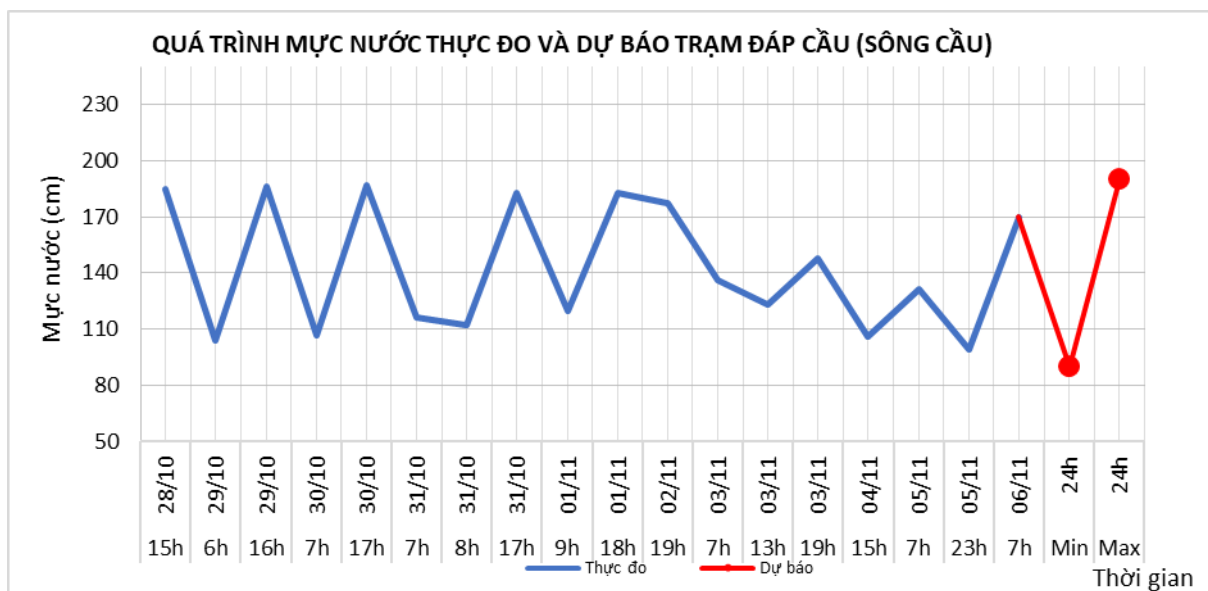
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



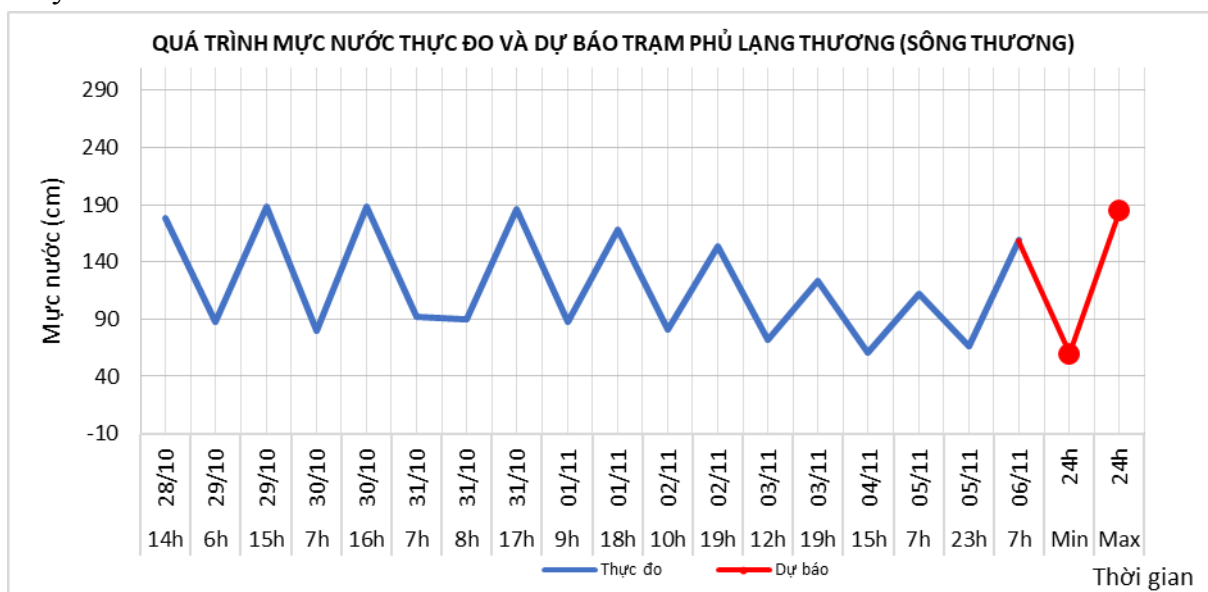
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



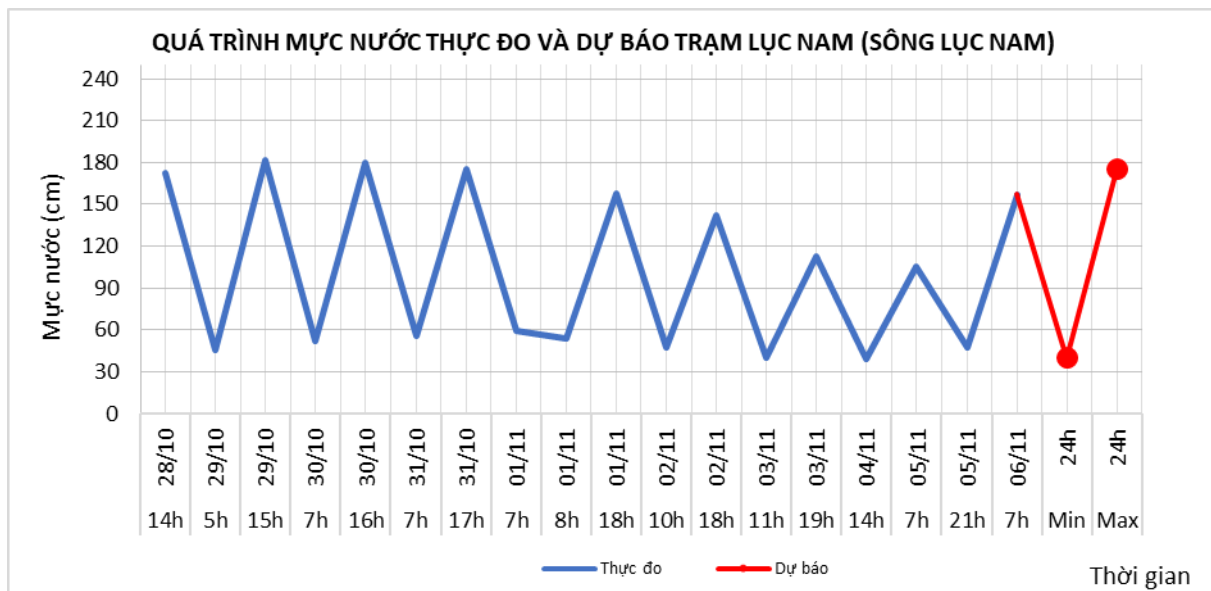
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



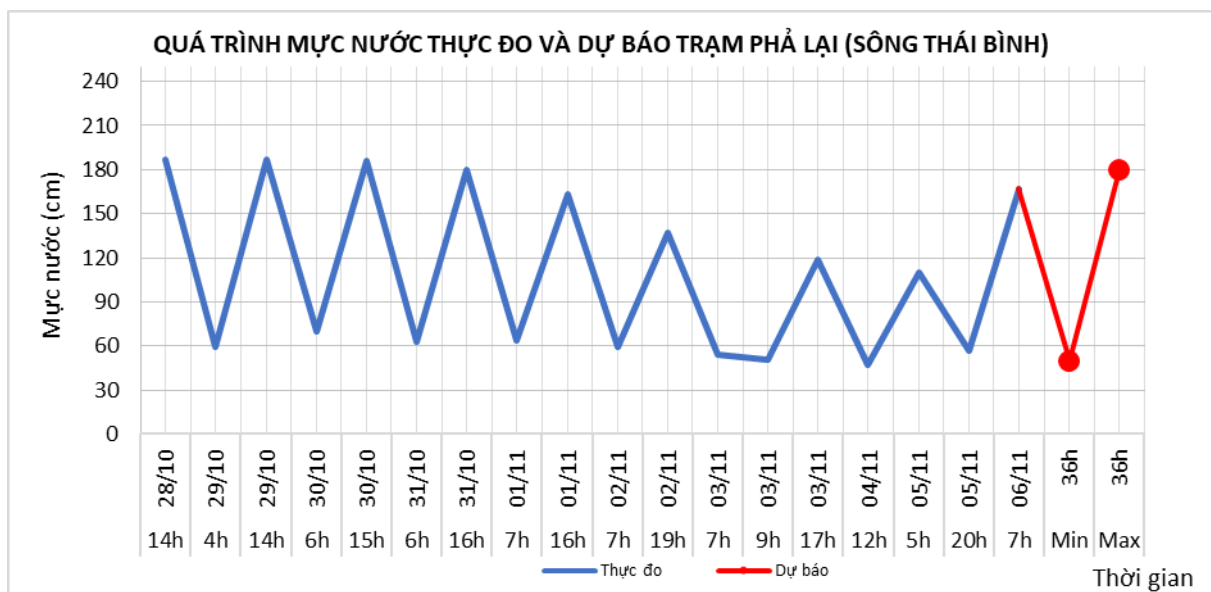
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,80m; thấp nhất là 0,50m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

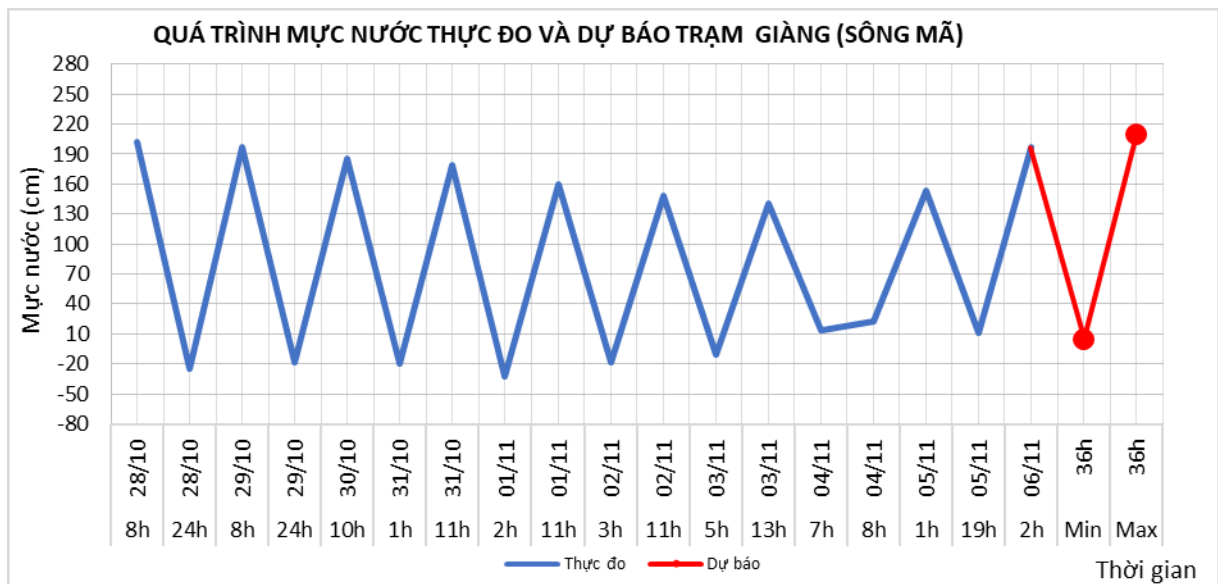
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



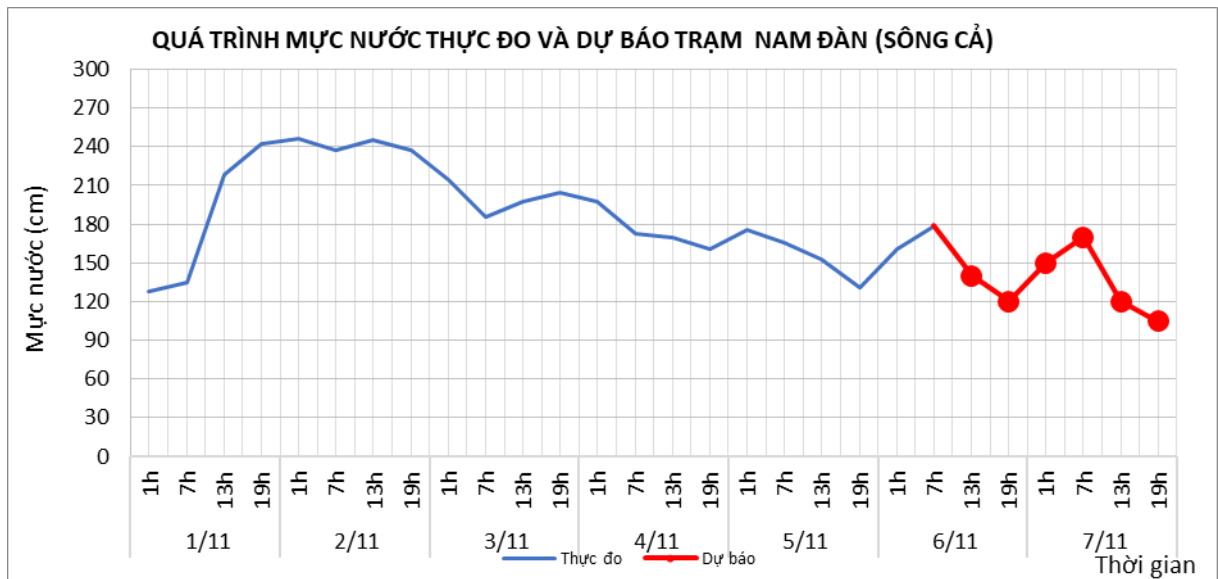
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.



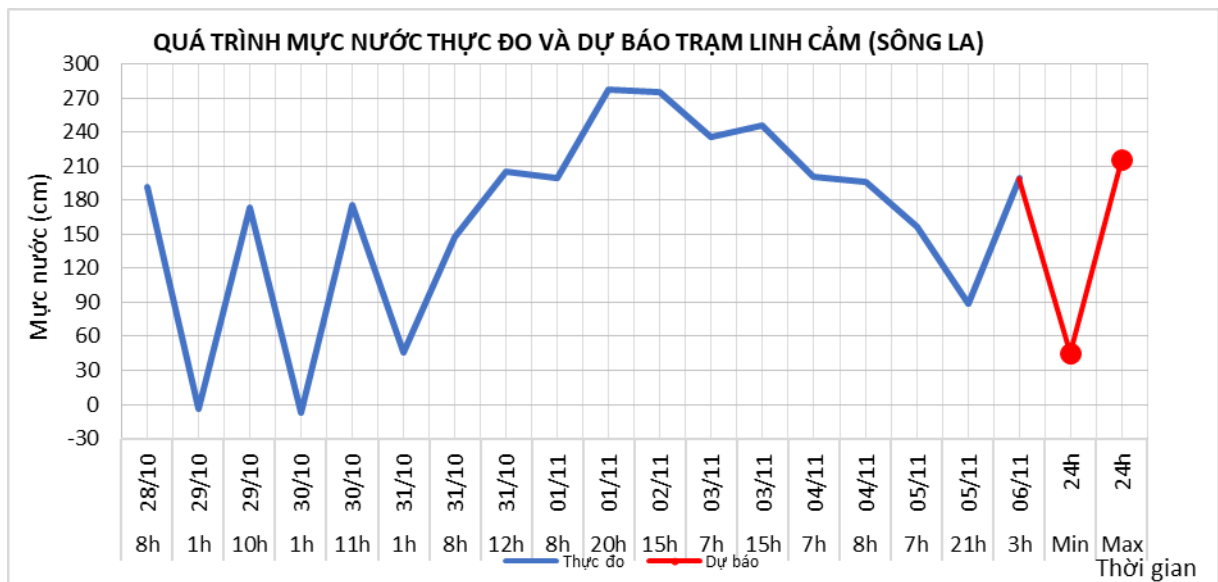
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu sông La dao động theo xu thế xuống.



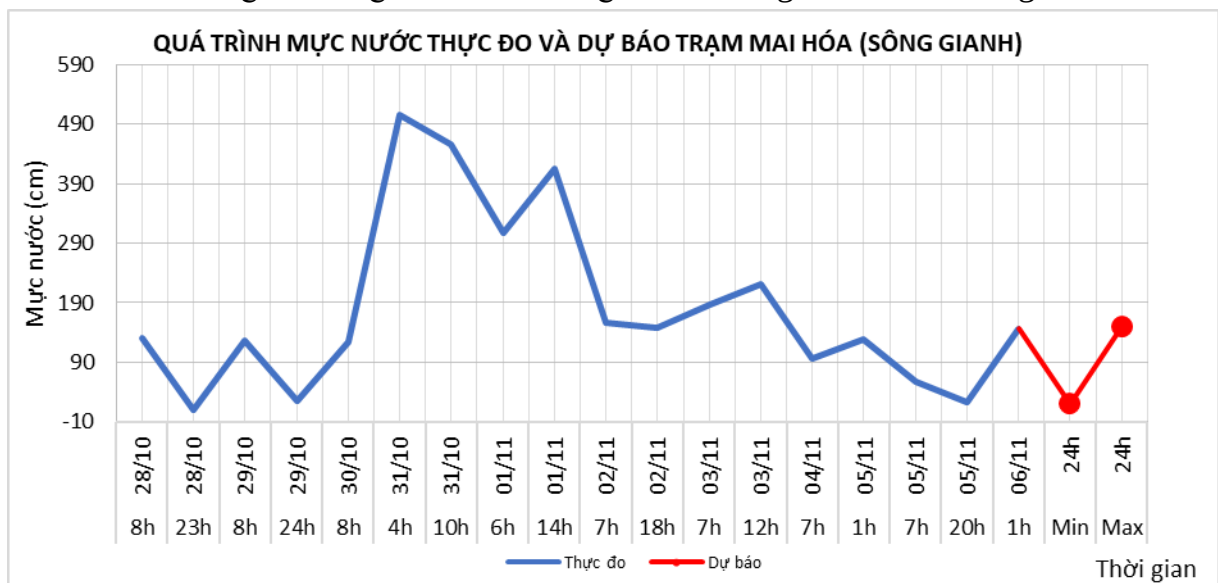
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên thượng lưu sông Gianh xuống chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh khả năng có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



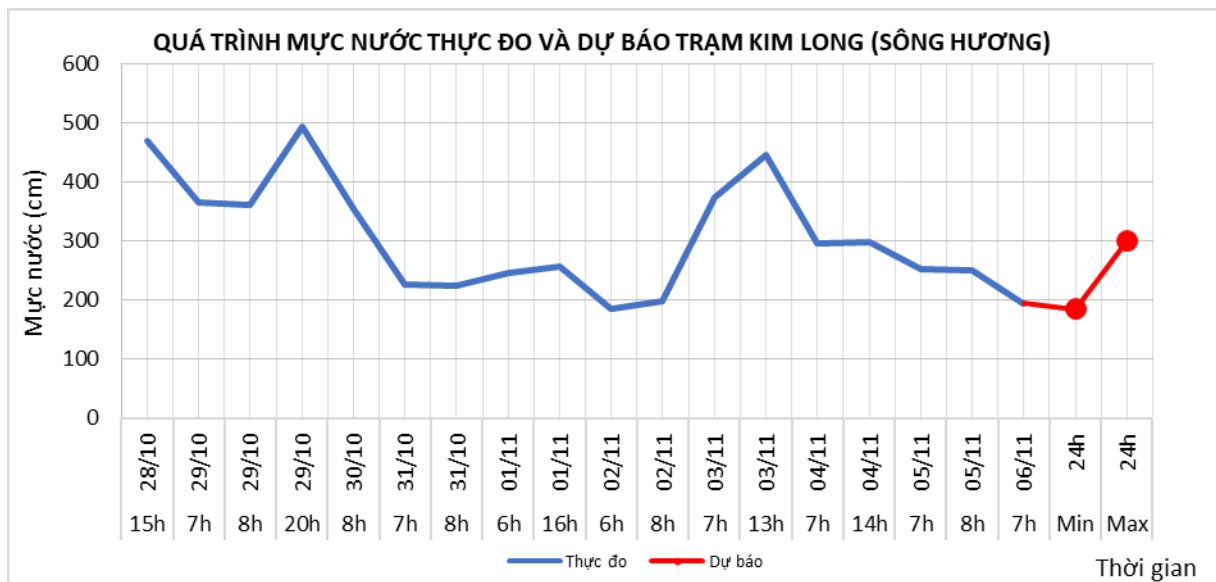
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương và sông Bồ đang xuống chậm và ở mức dưới BĐ2 đến trên BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ đêm nay, lũ trên sông Hương và sông Bồ có khả năng lên lại và ở mức BĐ2-BĐ3.



Cảnh báo: Từ nay (06/11) đến ngày 09/11, trên các sông từ Quảng Trị đến Thành phố Huế có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ. Trong đợt lũ này đỉnh lũ trên sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế) lên mức **BĐ2-BĐ3** và trên **BĐ3**; sông Kiến Giang (Quảng Trị) lên trên mức BĐ2; sông Gianh, sông Thạch Hãn (Quảng Trị lên trên BĐ1.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

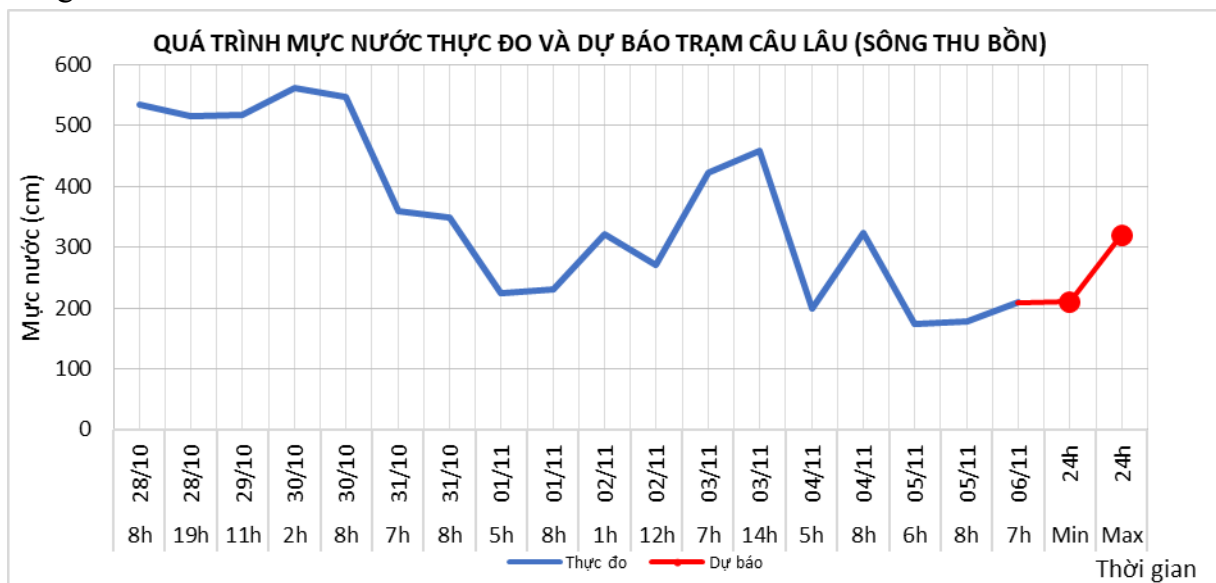
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia-Thu Bồn đang dao động ở mức BĐ1 đến trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ đêm nay (06/11) đến sáng mai (07/11), mực nước trên sông Vu Gia-Thu Bồn khả năng lên mức BĐ2 đến trên BĐ2.



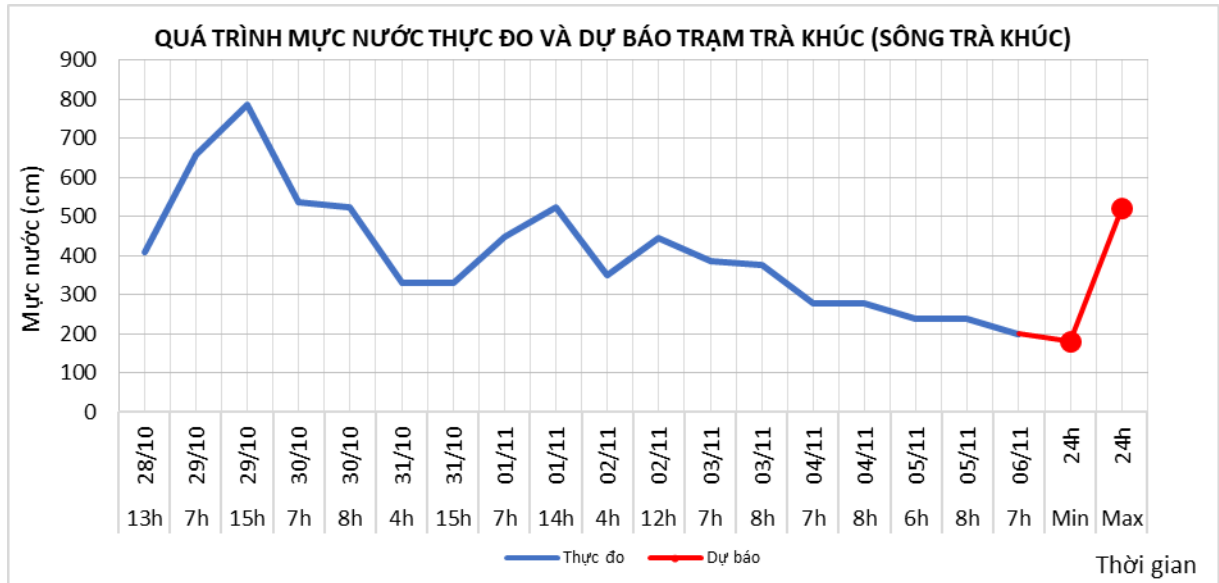
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ đêm nay (06/11) đến sáng mai (07/11), mực nước trên sông Trà Khúc có khả năng lên mức BĐ2 đến trên BĐ2.



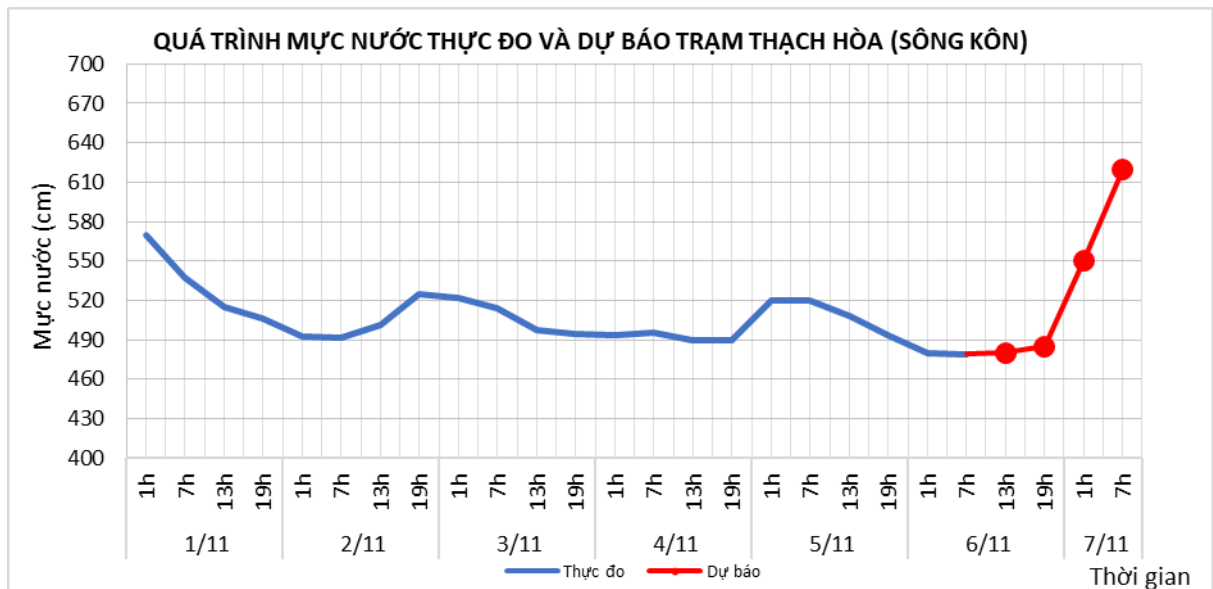
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Kôn có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này đỉnh lũ trên sông có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3.



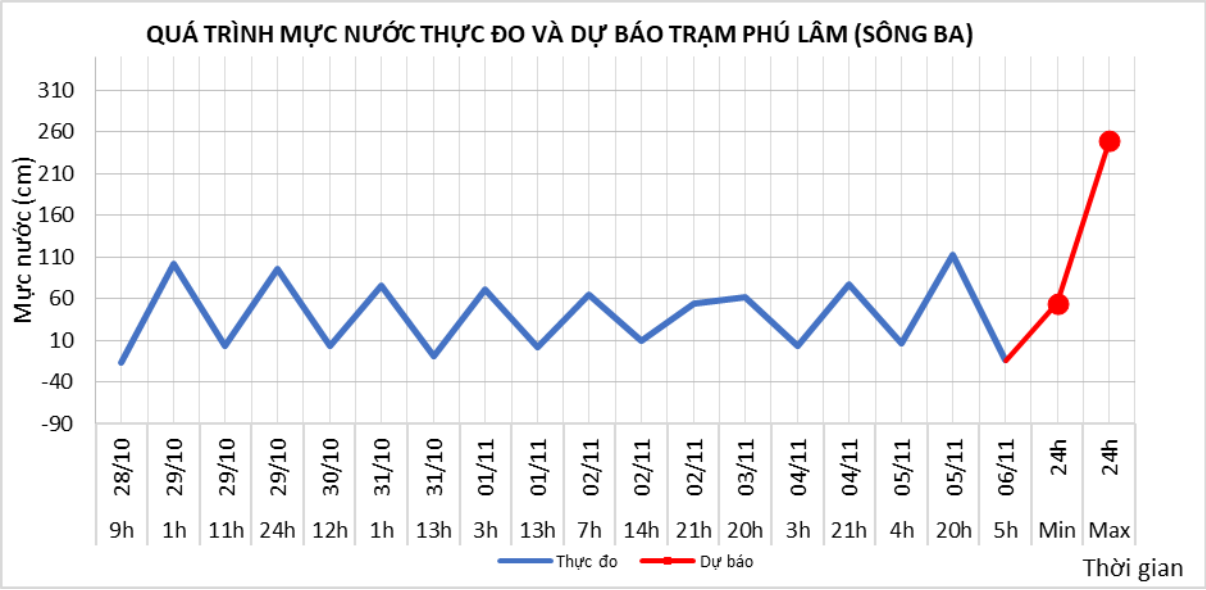
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm có khả năng tăng nhanh.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

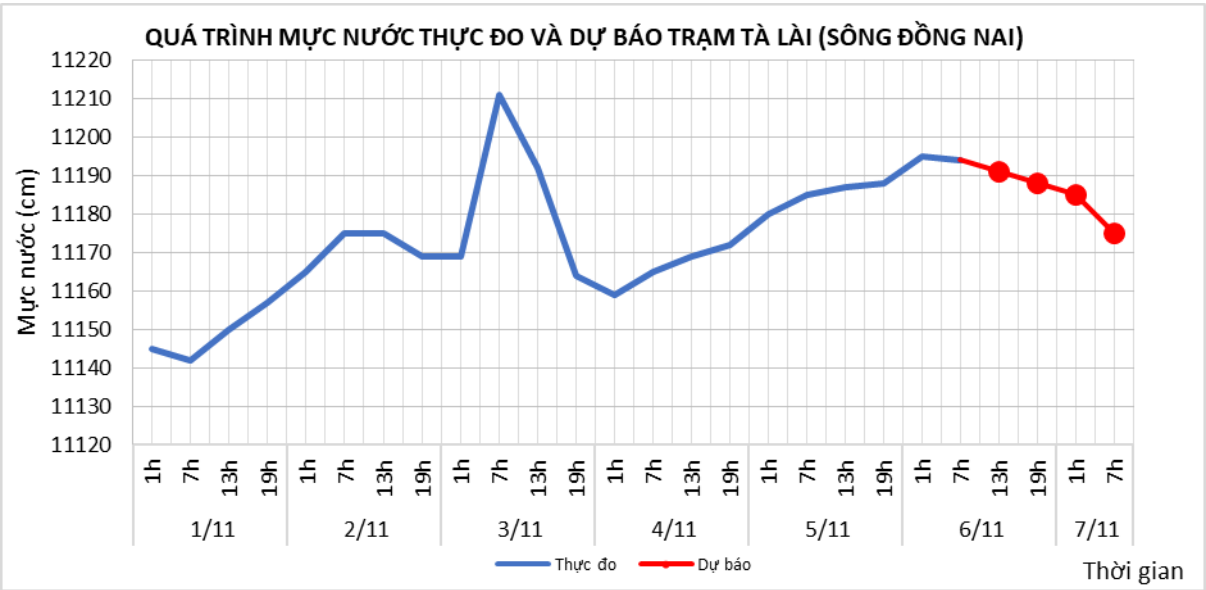
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm, sau xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai sẽ xuống chậm.



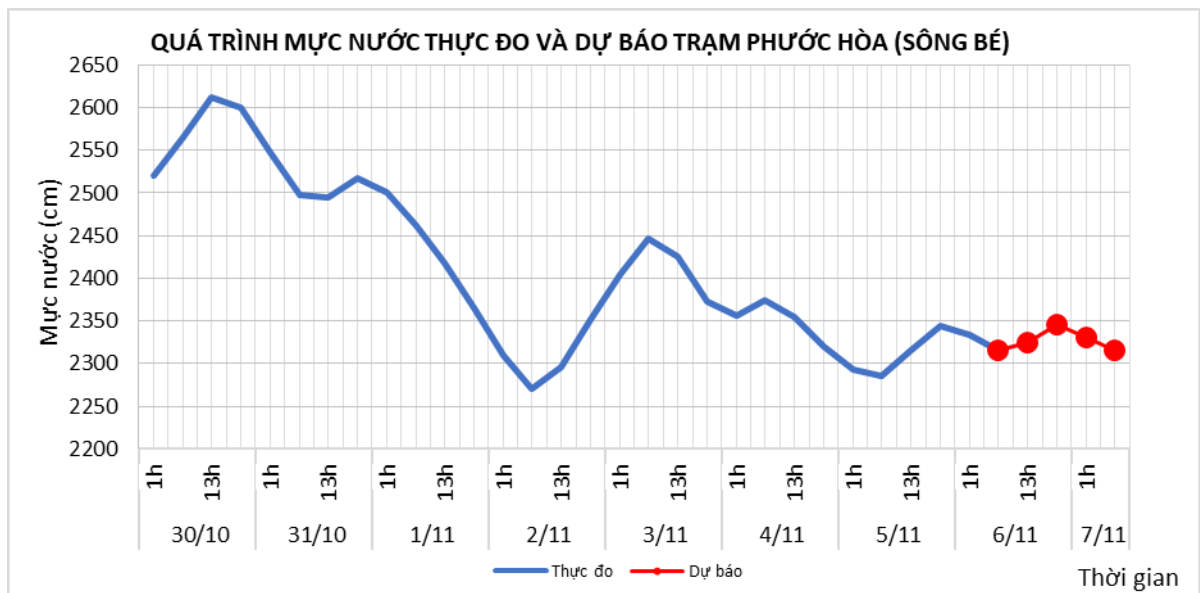
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bé biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bé tiếp tục biến đổi chậm



6. Lưu vực sông Mê Công

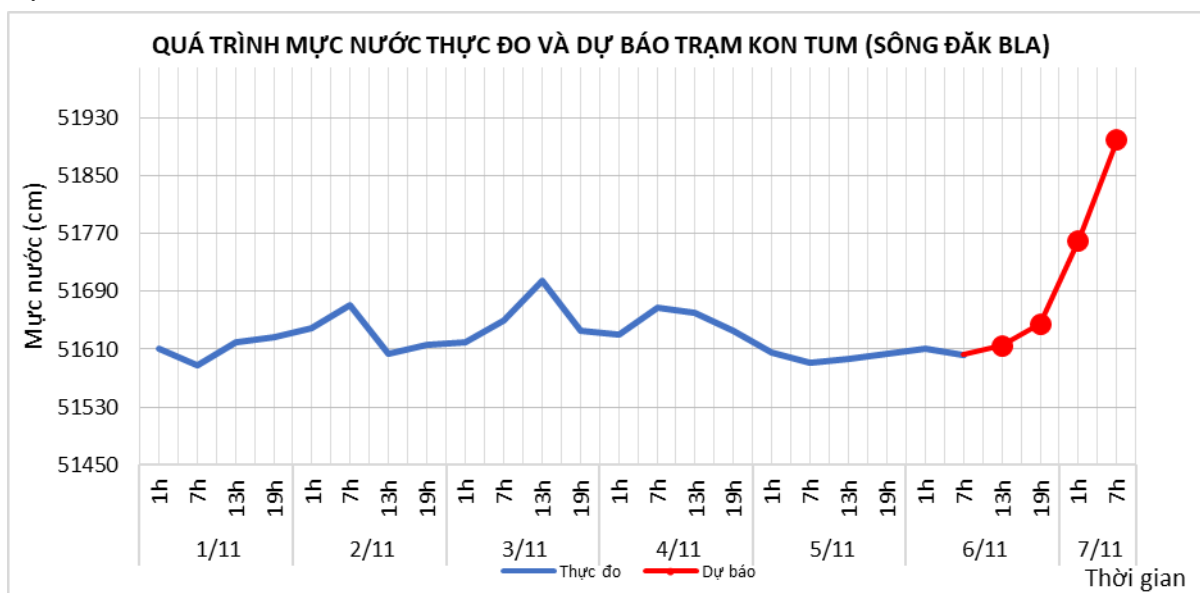
6.1. Sông ĐắkBla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông đang dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ tối và đêm nay, mức nước trên các sông sẽ lên nhanh và có khả năng xuất hiện 1 đợt lũ.



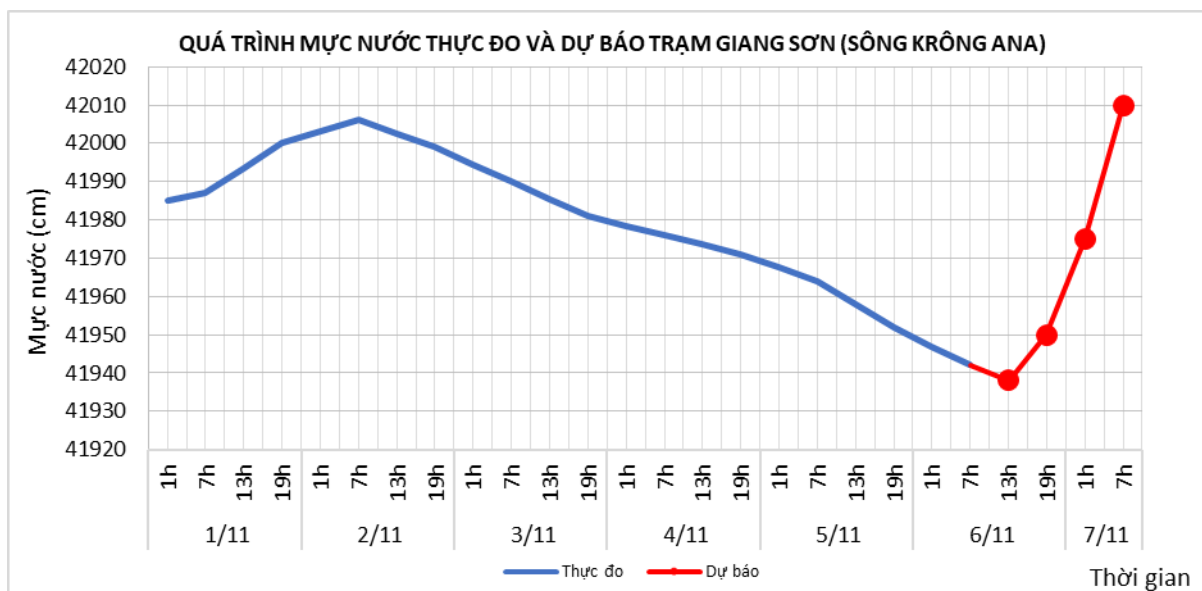
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana xuống chậm; hạ lưu sông Srêpôk mức nước dao động ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng điều tiết thủy điện; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana lên dần. Mức nước các sông khác có dao động.



Cảnh báo: Từ nay (06/11) đến ngày 10/11, trên lưu vực sông Sê San và Srêpôk khả năng xuất hiện 01 đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông lên mức BD2-BD3, có sông trên BD3.

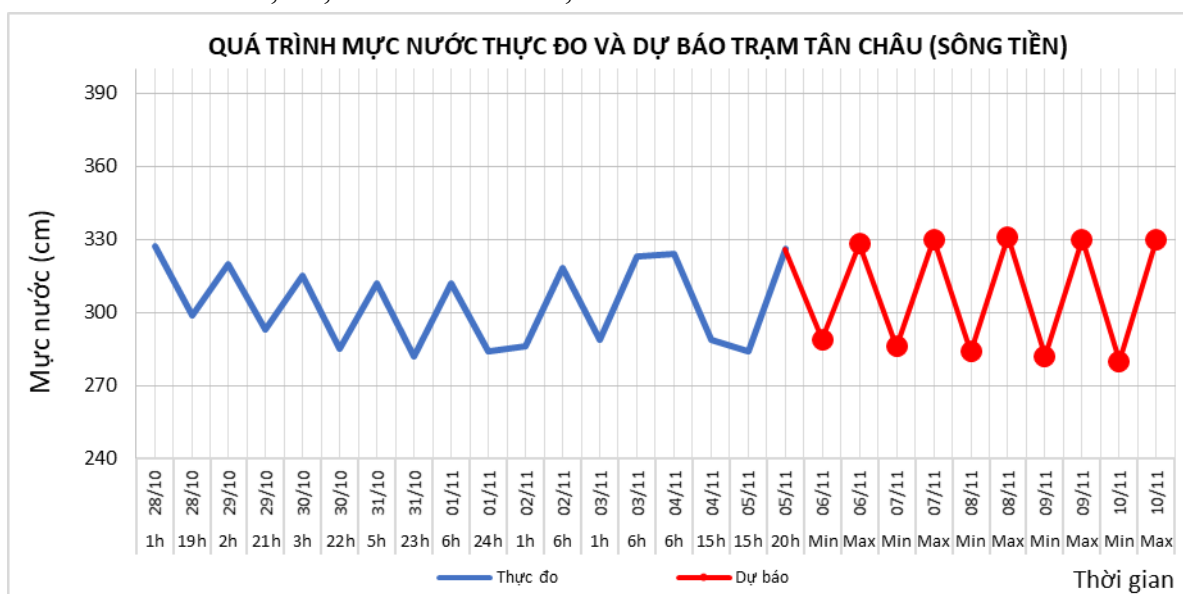
6.3. Sông Cửu Long

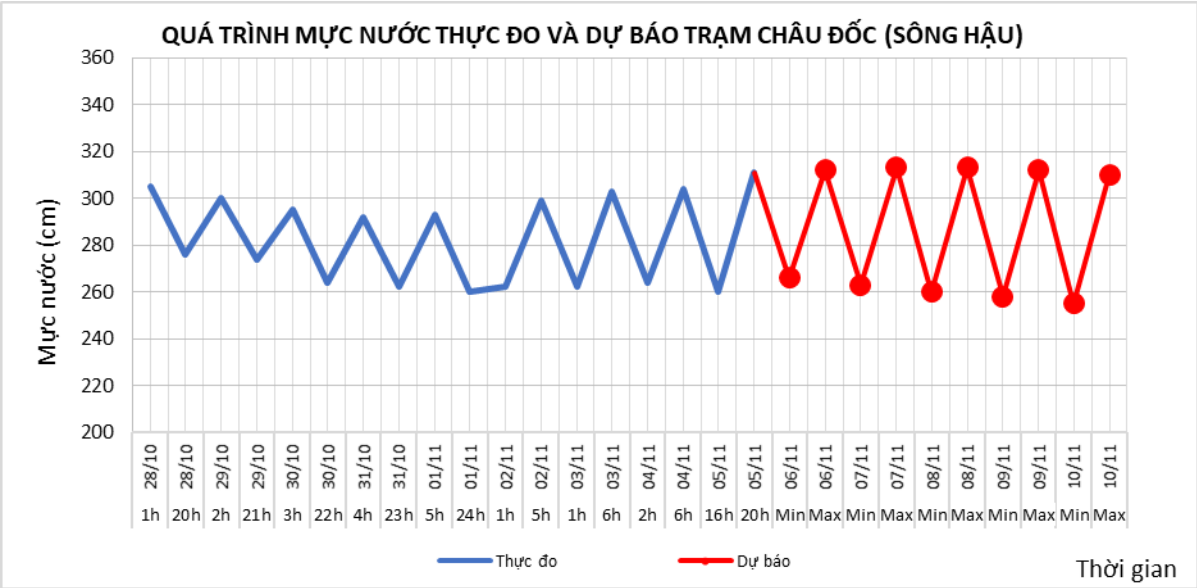
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 05/11 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,26m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 3,08m (trên BĐ1 0,08m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 10/11, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,30m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 3,1m, trên mức BĐ1 0,1m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-05/11	19h-05/11	1h-06/11	7h-06/11	13h-06/11		19h-06/11		1h-07/11		7h-07/11		13h-07/11		19h-07/11		1h-08/11		7h-08/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1613	1870	2939	2309	2700	↗	2200	↘	2600	↗	2300	↘								
Thao	Yên Bái	2647	2670	2683	2720	2725	↗	2730	↗	2725	↘	2710	↘								
Thao	Phú Thọ	1300	1322	1335	1346	1350	↗	1370	↗	1372	↗	1375	↗								
Lô	Tuyên Quang	1418	1392	1580	1448	1435	↘	1420	↘	1400	↘	1385	↘								
Lô	Vũ Quang	603	588	575	648	695	↗	650	↘	620	↘	610	↘								
Hồng	Hà Nội	182	195	211	253	240	↘	230	↘	220	↘	270	↗	245	↘	235	↘	250	↗	280	↗
Cả	Nam Đàn	153	131	161	179	140	↘	120	↘	150	↗	170	↗	120	↘	105	↘				
Kôn	Thanh Hòa	508	494	480	479	480	↗	485	↗	550	↗	620	↗								
Đồng Nai	Tà Lài	11187	11188	11195	11194	11191	↘	11188	↘	11185	↘	11175	↘								
Bé	Phước Hòa	2315	2344	2333	2316	2325	↗	2345	↗	2330	↘	2315	↘								
Đăkbla	Kon Tum	51596	51604	51611	51602	51615	↗	51645	↗	51760	↗	51900	↗								
Krông Ana	Giang Sơn	41959	41952	41948	41942	41938	↘	41950	↗	41975	↗	42010	↗								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	170	↑	99	↓	190	↑	90	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	159	↑	66	↑	185	↑	60	↓
Lục Nam	Lục Nam	157	↑	47	↑	175	↑	40	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	167	↑	57	↑	180	↑	50	↓
Mã	Giàng (**)	197	↑	11	↓	210	↑	5	↓
La	Linh Cảm	199	↑	89	↓	215	↑	45	↓
Gianh	Mai Hóa	146	↑	23	↓	150	↑	20	↓
Hương	Kim Long	251	↓	195	↓	300	↑	185	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	209	↓	177	↑	320	↑	210	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	238	↓	200	↓	520	↑	180	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	112	↑	-14	↓	250	↑	55	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				05/11		06/11		07/11		08/11		09/11				10/11		05/11		06/11		07/11		08/11	
Sông Tiền	Tân Châu	326	🟢	328	🟢	330	🟢	331	🟢	330	🔴	330	🟡	284	🔴	289	🟢	286	🔴	284	🔴	282	🔴	280	🔴
Sông Hậu	Châu Đốc	311	🟢	312	🟢	313	🟢	313	🟡	312	🔴	310	🔴	260	🔴	266	🟢	263	🔴	260	🔴	258	🔴	255	🔴

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 07/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng